TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HS-ST
Ngày 10-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mai Anh Tuấn

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Gia Viễn

2. Ông Nguyễn Hữu Hòa

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Hoàng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 03 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức H, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Số 716, tổ 20, đường H, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Bố đẻ: Nguyễn Minh T (đã chết); Mẹ đẻ Nguyễn Thị M; sinh năm 1940; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 13/5/1993 TAND thị xã Cam Đường, thành phố Lào Cai xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản của công dân (đã được xóa án tích);

+ Ngày 19/8/1994 TAND thị xã Cam Đường, thành phố Lào Cai xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản công dân", tổng hợp hình phạt 36 tháng tù giam (đã được xóa án tích);

+ Ngày 11/11/1999 TAND tỉnh Lào Cai xử phạt 2 năm 6 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" (đã được xóa án tích);

+ Ngày 18/6/2003 bị TAND thị xã Lào Cai xử phạt 42 tháng tù giam về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy". Đã thi hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự, chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 12/8/2006 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

Người bào chữa: Luật sư Lê Ngọc V - Văn phòng Luật sư Văn & Minh, Đoàn luật sư tỉnh Nam Định.

Bị cáo, người bào chữa có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05h30' ngày 14/12/2018, tổ công tác phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực chợ Bến, xóm Lâm Hoan, xã Giao Phong, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định phát hiện một người đàn ông có nhiều biểu hiện nghi vấn, đã yêu cầu cho kiểm tra, ngay lập tức người này thả từ tay trái xuống một bọc nylon màu đen, tổ công tác tiến hành kiểm tra bọc nylon màu đen, mở ra bên trong đựng 04 túi nylon màu trắng gồm: Một túi nylon kích thước khoảng 3x4(cm), bên trong đựng chất rắn dạng tinh thể màu trắng, ba túi còn lại đều được bọc bằng hai lớp nylon màu trắng bên trong đều đựng chất bột dạng cục màu trắng kích thước khác nhau. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ vật chứng niêm phong 01 túi đựng chất rắn tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) và 03 túi đựng chất bột dạng cục màu trắng (ký hiệu M2); Trong quá trình kiểm tra, người đàn ông khai tên là Nguyễn Đức H, sinh năm 1970, trú tại số 716, tổ 20, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai; H khai nhận bọc nylon màu đen do H thả xuống đất, cạnh chân của H, bên trong là 5 gam ma túy đá và 01 cây heroine do một người tên là S ở thành phố Lào Cai thuê H mang về huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định giao cho khách, S hứa xong việc sẽ trả công cho H số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) nhưng chưa kịp giao thì bị phát hiện bắt giữ. Ngoài ra lực lượng Công an còn thu giữ của Nguyễn Đức H 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn

Đức H; 02 chiếc điện thoại di động, trong đó: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO vỏ màu tím than đã cũ có số liên lạc 0399488691 và 0943481632, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu đen bạc đã cũ có số liên lạc 0376403415 và số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tổ công tác đã mời người làm chứng đồng thời đưa H cùng toàn bộ vật chứng thu giữ về trụ sở UBND xã Giao Phong, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã khám xét nhà, nơi ở của Nguyễn Đức H không thu giữ gì thêm.

Tại bản kết luận giám định số 1105/GĐKTHS ngày 07/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 túi nylon màu trắng, kích thước khoảng 3x4 (cm) được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại ma túy là Methamphetamine. Khối lượng mẫu M1: 3,638 gam.

- Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 03 túi nylon đều được bọc bằng hai lớp nylon màu trắng được niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định đều là ma túy, loại ma túy là Heroine. Tổng khối lượng mẫu M2: 37,135 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đức H khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21h ngày 13/12/2018, H đang ở nhà thì có S là bạn quen biết từ trước nhà ở khu vực xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai gọi điện thoại cho H (H không biết rõ họ tên, tuổi cụ thể và cũng không nhớ số điện thoại của S), bảo H đến nhà có việc, H đồng ý đến nhà S (hiện tại H không nhớ tên đường, địa chỉ cụ thể nhà S) gặp S ở nhà, S đặt vấn đề thuê H mang 01 cây heroine và 5 gam ma túy đá về huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định giao cho người phụ nữ tên là Th rồi cầm số tiền 37.500.000đ (Ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) của Th mang về cho S (H không biết số tiền 37.500.000đ là tiền gì); xong việc S sẽ trả công cho H 2.000.000đ (Hai triệu đồng). H đồng ý; sau đó S đi vào trong nhà lấy ra 01 gói ma túy được gói bằng nylon màu đen đưa cho H và nói với H trong đó có 01 cây heroine và 5 gam ma túy đá. H cầm gói ma túy S đưa nhét luôn vào túi quần đang mặc. Sau đó, S cho H số điện thoại của Th để H liên lạc và bảo H khi nào về đến gốc đa Đình Vuông, xã Giao Phong, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định thì điện thoại cho Th ra đón và giao ma túy cho chị Th (Hiện tại H không nhớ số

điện thoại của Th). Sau đó, H gửi xe máy của H tại nhà S, S lấy xe máy của S chở H đi luôn ra bến xe ô tô khách thành phố Lào Cai, H đi xe khách từ Lào Cai về Hà Nội. Khoảng 3h20’ ngày 14/12/2018, H về đến Hà Nội, đang ở bến xe thì thấy Th gọi điện cho H hỏi về đến đâu rồi, H nói về đến Hà Nội đang chờ xe về Nam Định, Th bảo H đi xe taxi về cho nhanh, H nói không có tiền đi taxi, Th nói H cứ về chỗ cây đa Đình Vuông gần UBND xã Giao Phong, huyện Giao Thủy thì Th ra đón và trả tiền taxi cho. Khoảng 5h30’ ngày 14/12/2018 H đi taxi về đến điểm hẹn gọi điện cho Th ra đón, Th nói là đang mệt sẽ cho người ra đón. H đứng chờ khoảng 10 phút có người nam giới H không biết tên, tuổi, địa chỉ đi xe máy ra đón H và trả tiền taxi cho H hết 1.000.000đ (Một triệu đồng). Người nam giới bảo H lên xe chở H về nhà Th. Trên đường đi, người nam giới rủ H vào quán bún để ăn sáng, khi đi đến trước cửa quán thì H bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ; người nam giới chở H đã chạy thoát.

Cáo trạng số 22/CTr-VKS-P1 ngày 25/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Đức H về tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm h khoản 3 Điều 250 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 16 năm đến 16 năm 6 tháng tù.

Phạt tiền bị cáo từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS 2015 sửa đổi năm 2017 để xử lý vật chứng theo qui định pháp luật.

Người bào chữa trình bày: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng, đề nghị HĐXX xem xét tình tiết thành khẩn khai báo, sức khỏe của bị cáo và hoàn cảnh gia đình để quyết định hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang; lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; kết luận giám định; lời khai người làm chứng và các tài liệu trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/12/2018, Nguyễn Đức H có hành vi vận chuyển trái phép 37,135 gam Heroin và 3,638 gam Methamphetamine từ thành phố Lào Cai về xã Giao Phong, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định để lấy tiền công 2.000.000đ (Hai triệu đồng), nhưng chưa kịp giao ma túy thì bị phát hiện bắt giữ quả tang tại khu vực chợ Bến, xóm Lâm Hoan, xã Giao Phong, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Như vậy, hành vi của Nguyễn Đức H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt qui định tại điểm h khoản 3 Điều 250 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo vận chuyển ma túy mục đích lấy tiền công, HĐXX quyết định hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. HĐXX, áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo nhằm trừng trị đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy niêm phong trong phong bì số 1105/ GĐKTHS là chất nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung đã cũ liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung quĩ nhà nước.

- Trả lại cho Nguyễn Đức H 01 chứng minh nhân dân và số tiền 400.000 đồng nhưng tạm giữ để đối trừ nghĩa vụ thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilong màu đen.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo pH chịu theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Nguyễn Đức H phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm h Khoản 3, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 sửa đổi năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Đức H 16 (Mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2018.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Đức H 10.000.000 (Mười triệu) đồng sung quỹ nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 sửa đổi năm 2017

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy niêm phong trong phong bì số 1105/ GĐKTHS.

- Tịch thu sung quĩ nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung đã cũ.

- Trả lại cho Nguyễn Đức H 01 chứng minh nhân dân và số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn) nhưng tạm giữ để đối trừ nghĩa vụ thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilong màu đen.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận tài sản thi hành án số 32/19 và biên lai thu tiền số 0001083 ngày 01/4/2019 giữa Phòng PC 04 - Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đức H pH nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Nguyễn Đức H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đã ký

Mai Anh Tuấn

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKND tỉnh Nam Định;
- Công an tỉnh Nam Định;
- Sở tư pháp Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.